



DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS

(Kèm theo quyết định số/ Attachment with decision: /QĐ – VPCNCLQG
ngày tháng 06 năm 2025 của Giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng quốc gia/
of BoA Director)

Tên phòng xét nghiệm: **Khoa Huyết học - Truyền máu**

Medical Laboratory: **Hematology and Blood Transfusion Department**

Cơ quan chủ quản: **Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí**

Organization: **Vietnam - Sweden Hospital Uong Bi**

Lĩnh vực xét nghiệm: **Huyết học**

Field of medical testing: **Hematology**

Người phụ trách/ **Vũ Thị Thanh Hương**

Representative: **Vu Thị Thanh Huong**

Số hiệu/ Code: **VILAS Med 052**

Hiệu lực/ *Validation:* từ ngày /6/2025 đến ngày 14/11/2025

Địa chỉ/ *Address:* **Đường Tuệ Tĩnh, Phường Thanh Sơn, Thành phố Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh/
Tue Tinh Street, Thanh Son Ward, Uong Bi City, Quang Ninh Province**

Địa điểm/ *Location:* **Đường Tuệ Tĩnh, Phường Thanh Sơn, Thành phố Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh/
Tue Tinh Street, Thanh Son Ward, Uong Bi City, Quang Ninh Province**

Điện thoại/ *Tel:* **02032.243.316**

Email: **khoahuyethoc.bvub@gmail.com**

Website: **www.vsh.org.vn**

DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS

VILAS Med 052

Lĩnh vực xét nghiệm: Huyết học

Discipline of medical testing: Hematology

STT No.	Loại mẫu (chất chống đông- nếu có) <i>Type of sample (anticoagulant-if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm (The name of medical tests)	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm (Principle/ Technical test)	Phương pháp xét nghiệm (Test method)
1.	Máu toàn (EDTA) Whole blood (EDTA)	Đếm số lượng Bạch cầu (WBC) <i>White blood cell count (WBC)</i>	Điện trở kháng <i>Electric impedance</i>	HH-QTXN.HH.03 (2025) (DxH800-SMS)
2.		Đếm số lượng Hồng cầu (RBC) <i>Red blood cell count (RBC)</i>	Điện trở kháng <i>Electric impedance</i>	HH-QTXN.HH.04 (2025) (DxH800-SMS)
3.		Đếm số lượng Tiểu cầu (PLT) <i>Platelet count (PLT)</i>	Điện trở kháng <i>Electric impedance</i>	HH-QTXN.HH.05 (2025) (DxH800-SMS)
4.		Xác định lượng Hemoglobin (HGB) <i>Determination of Hemoglobin (HGB)</i>	Đo quang <i>Optical method</i>	HH-QTXN.HH.06 (2025) (DxH800-SMS)
5.		Xác định lượng Hematocrit (HCT) <i>Determination of Hematocrit (HCT)</i>	Tính toán <i>Calculation</i>	HH-QTXN.HH.07 (2025) (DxH800-SMS)

Ghi chú/ Note:

- HH.QTXN.....: Phương pháp do PXN xây dựng/ *Laboratory developed method*
- Trường hợp Khoa Huyết học – Truyền máu cung cấp dịch vụ xét nghiệm phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Hematology and Blood Transfusion Department that provides the medical testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*

